

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/DS-ST

Ngày: 24/02/2020

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoa Kiều.

Ông Châu Vũ Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Linh, thư ký Tòa án.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 434/2019/TLST–DS ngày 10/12/2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-DS ngày 02/01/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S;

Địa chỉ: Số M, phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn G – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh Tiền Giang;

Đại diện theo ủy quyền lại: Đào Văn V – Trưởng phòng giao dịch Vĩnh Kim – Chi nhánh Tiền Giang. (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Đoàn Minh T, sinh năm 1984; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần S là Đào Văn V trình bày:

Ngày 25/7/2015, anh Đoàn Minh T có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Tiền Giang hợp đồng tín dụng số LD1520600001 vay số tiền 100.000.000 đồng

Lãi suất cho vay Việt Nam đồng là: 0,7%/tháng; Mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn cho vay: 48 tháng; Phương thức trả nợ: vốn lãi trả góp đều hàng tháng; Ngày đáo hạn: 25/7/2019;

Anh Đoàn Minh T thanh toán vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng nêu trên đến ngày 28/8/2018 thì ngưng, anh T đã thanh toán đến hết ngày 26/8/2018 tổng cộng vốn 77.071.000 đồng, lãi 24.790.000 đồng và còn nợ Ngân hàng 33.566.090 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh T thanh toán số tiền trên nhưng anh T không thực hiện;

Vì vậy Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Thương Tín yêu cầu:

Buộc anh Đoàn Minh T phải trả cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần S toàn bộ nợ gốc và nợ lãi với số tiền tạm tính đến hết ngày 26/8/2019 là: 33.566.090 đồng (trong đó: vốn gốc là 22.929.000 đồng; Lãi trong hạn là 8.810.000 đồng; Lãi quá hạn 1.446.597 đồng và tiền lãi chậm trả 380.493 đồng), trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật;

Và lãi phát sinh sau ngày 26/8/2019, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Tại phiên tòa: Đại diện ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;

Bị đơn Đoàn Minh T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt của đương sự; Thời hạn, thời hiệu, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân Sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án, hòa giải và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đoàn Minh T theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân Sự, anh T vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân Sự xét xử vắng mặt anh T.

Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S về việc anh Đoàn Minh T có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S với tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng;

Anh Đoàn Minh T chậm thanh toán nợ còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả phát sinh của Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày và các chứng cứ do đại diện ủy quyền của nguyên đơn cung cấp thì vào ngày 25/7/2015, anh Đoàn Minh T có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Tiền Giang hợp đồng tín dụng số LD1520600001 vay số tiền 100.000.000 đồng. Lãi suất cho vay Việt Nam đồng

là: 0,7%/tháng; Mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn cho vay: 48 tháng; Phương thức trả nợ: vốn lãi trả góp đều hàng tháng; Ngày đáo hạn: 25/7/2019.

Anh Đoàn Minh T thanh toán vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng nêu trên đến ngày 28/8/2018 thì ngưng, anh T đã thanh toán đến hết ngày 26/8/2018 tổng cộng vốn 77.071.000 đồng, lãi 24.790.000 đồng và còn nợ Ngân hàng 33.566.090 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh T thanh toán số tiền trên nhưng anh T không thực hiện;

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đoàn Minh T nhưng anh T vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu này của Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh T không có phản đối gì đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần S là có cơ sở, bởi vì: Anh Đoàn Minh T vẫn còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay và lãi tính đến ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng (trong đó: vốn gốc là 22.929.000 đồng; Lãi trong hạn là 8.810.000 đồng; Lãi quá hạn 1.446.597 đồng và tiền lãi chậm trả 380.493 đồng) và anh T chưa trả số tiền trên;

Vì thế Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho nên cần buộc anh Đoàn Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay tính đến ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng (trong đó: vốn gốc là 22.929.000 đồng; Lãi trong hạn là 8.810.000 đồng; Lãi quá hạn 1.446.597 đồng và tiền lãi chậm trả 380.493 đồng). Nếu anh Đoàn Minh T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng LD1520600001 trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần S về thời gian trả nợ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu anh Đoàn Minh T có nghĩa vụ trả số tiền vay và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng, thời hạn trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật;

Xét thấy yêu cầu về thời gian trả nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần S là phù hợp vì anh Đoàn Minh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, kéo dài thời gian trả nợ nên gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Vì thế chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho nên buộc anh Đoàn Minh T có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay, lãi tạm tính đến ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đoàn Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định;

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn lại án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 463, 465, 466, 468, 688 Bộ luật Dân Sự Bộ luật Dân Sự;

Căn cứ các điều 92, 147, 220, 227, 228, 233, 235 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án Dân Sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc anh Đoàn Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay và lãi phát sinh tính đến hết ngày 26/8/2019 là 33.566.090 đồng (ba mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi sáu ngàn, chín mươi đồng) (trong đó: vốn gốc là 22.929.000 đồng; Lãi trong hạn là 8.810.000 đồng; Lãi quá hạn 1.446.597 đồng và tiền lãi chậm trả 380.493 đồng);

Thời gian thực hiện trả nợ làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Nếu anh Đoàn Minh T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LD1520600001, ngày 25/7/2015 trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ, tính từ ngày 27/8/2019.

2. Về án phí: Anh Đoàn Minh T phải chịu 1.678.000 đồng (một triệu, sáu trăm bảy mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp 839.000 đồng (tám trăm ba mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003183 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn Đoàn Minh T vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;

- VKSND huyện Chợ Gạo;
 - Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
 - Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Trương Vĩnh Hữu